TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HẢI HẬU** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/HS-ST
Ngày 11-4-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẢI HẬU, TỈNH NAM ĐỊNH

- Th phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lại Văn Tùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đỗ Việt Hùng;

Ông Nguyễn Hải Sơn.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Văn Sinh – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện HH, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà: Bà Cao Thị Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hải Hậu, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2018/TLST-HS ngày 14 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2018/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Phạm Văn T, sinh năm 1984 tại xã Hải L; nơi cư trú: Xóm 7, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 2/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn B, sinh năm 1955 và bà Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1956; vợ là Lê Thị Th, sinh năm 1992; có 03 con con lớn nhất 8 tuổi, nhỏ nhất 4 tuổi; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25-12-2017 đến ngày 30-12-2017 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh".

2. Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983 tại xã Hải L; nơi cư trú: Xóm 6, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa giáo; quốc tịch: Việt Nam; đoàn, đảng: Là đảng viên Đảng cộng sản Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (Nguyễn Quang T), sinh năm 1950 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1953; vợ là Phạm Thị Nh, sinh năm 1988; có 01 con sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09-01-2018 đến ngày 15-01-2018 thì được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh".

- Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm TC, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định.

2. Anh Phạm Văn L, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm TC, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định.

3. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm TC, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định.

4. Anh Đỗ Văn D, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 5, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định.

5. Anh Nguyễn Văn Tr, sinh năm 1989; địa chỉ: Xóm D, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định.

6. Anh Vũ Văn T, sinh năm 1985; địa chỉ: Xóm 7, xã Hải Quang, huyện HH, tỉnh Nam Định.

7. Anh Mai Đức Đ, sinh năm 1992; địa chỉ: Xóm E, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định.

8. Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1988; địa chỉ: Xóm 7, xã Hải Quang, huyện HH, tỉnh Nam Định.

9. Anh Trần Văn H, sinh năm 1990; địa chỉ: Xóm 5, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định.

10. Anh Trần Văn Đn, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 5, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định.

11. Anh Nguyễn Văn Th1, sinh năm 1987; địa chỉ: Xóm 6, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định.

12. Anh Đỗ Văn D1, sinh năm 1991; địa chỉ: Xóm TC, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định.

13. Anh Nguyễn Văn Th2, sinh năm 1986; địa chỉ: Xóm 7, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định.

(có mặt các bị cáo, vắng mặt những người làm chứng)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07-8-2017, Nguyễn Văn H đã khởi xướng và cùng Phạm Văn L bố trí địa điểm, chuẩn bị công cụ, phương tiện và canh gác cho Phạm Văn T và Nguyễn Văn Th và 11 đối tượng khác đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa ăn tiền tại ngôi nhà bỏ hoang ở xóm TC, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định. Đến 00 giờ 20 phút ngày 08-8-2017, khi các đối tượng đang sát phạt nhau thì bị Công an huyện HH phát hiện bắt quả tang, thu trên chiếu bạc số tiền

6.720.000 đồng (trong đó có 450.000 đồng tiền hồ) và thu giữ trên người Trần Văn Đ số tiền 4.300.000đ dùng để đánh bạc, 01 bộ bát, đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn, 01 bóng đèn led, 01 đoạn dây điện có ổ cắm. Nguyễn Văn T và Phạm Văn Th bỏ trốn khỏi địa phương. Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu đã ra quyết định truy nã. Đến ngày 25-12-2017 T ra đầu thú và ngày 09-01-2018 Th ra đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 02-01-2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã ra cáo trạng số 04/CT-VKS truy tố các bị cáo Nguyễn Văn H và Phạm Văn L về tội "Tổ chức đánh bạc" theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 1999; các bị cáo Nguyễn Văn Th, Đỗ Văn D, Trần Văn Đ, Vũ Văn T, Nguyễn Văn Ph, Trần Văn H, Nguyễn Văn Tr, Đỗ Văn D1, Mai Đức Đ1, Nguyễn Văn Th1 sinh năm 1987, Nguyễn Văn Th2 về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999. Tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/HSST ngày 24-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện HH đã tuyên phạt Nguyễn Văn H 12 tháng tù, Phạm Văn L 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội "Tổ chức đánh bạc"; Nguyễn Văn Th, Đỗ Văn D mỗi bị cáo 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng; Nguyễn Văn T 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng; Mai Đức Đ, Vũ Văn T mỗi bị cáo 15 tháng cải tạo không giam giữ; Nguyễn Văn Ph, Trần Văn H1 mỗi bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ và phạt tiền đối với Trần Văn Đ1, Đỗ Văn D1, Nguyễn Văn Th1 sinh năm 1987 và Nguyễn Văn Th2 về tội "Đánh bạc", đồng thời đã xử lý vật chứng của vụ án.

Cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 14-3-2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, đã truy tố các bị cáo Phạm Văn T và Nguyễn Văn Th về tội "Đánh bạc" theo khoản 1, Điều 248 Bộ luật Hình sự năm 1999.

*Tại phiên tòa:

Các bị cáo Th khẩn khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo theo tội danh và điều luật áp dụng như bản cáo trạng số 15/CT-VKS ngày 14-3-2018 và đề nghị Hội đồng xét xử:

Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Phạm Văn T từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 6 ngày tạm giữ trước đó và đề nghị không khấu trừ thu nhập đối với bị cáo. Đề nghị phạt bổ sung từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước. Giao bị cáo Phạm Văn T cho UBND xã Hải L giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án.

Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Đề nghị tuyên phạt Nguyễn Văn Th từ 12.000.000đ đến 15.000.000đ.

Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/HSST ngày 24-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện Hải Hậu nên không đề nghị xem xét.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên và các bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Trong lời nói sau cùng, các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi đúng như nội dung vụ án đã nêu; các bị cáo ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội phấn đấu trở Th công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hải Hậu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra; Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện HH lập ngày 08-8-2017, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã thể hiện: Khoảng 21 giờ ngày 07-8-2017, Nguyễn Văn H đã khởi xướng và cùng Phạm Văn L bố trí địa điểm, chuẩn bị công cụ, phương tiện và canh gác cho Phạm Văn T và Nguyễn Văn Th và 11 đối tượng khác đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa ăn tiền tại ngôi nhà bỏ hoang ở xóm TC, xã Hải L, huyện HH, tỉnh Nam Định, thì bị Công an huyện Hải Hậu phát hiện bắt quả tang, thu giữ tổng số tiền 11.020.000 đồng, 01 bộ bát, đĩa sứ, 04 quân bài hình tròn, 01 bóng đèn led, 01 đoạn dây điện có ổ cắm. Hành vi nêu trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu Th tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hải Hậu đã truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi đánh sóc đĩa ăn tiền nhằm mục đích sát phạt nhau không những ảnh hưởng nghiêm trọng đến kinh tế của bản thân và gia đình các bị cáo, mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, gây bất bình trong nhân dân. Từ việc được, thua bạc, giữa

những người chơi bạc có thể xảy ra đánh, cãi chửi nhau hoặc gây ra nhiều tệ nạn xã hội khác. Để góp phần đấu tranh, dẹp bỏ tệ nạn cờ bạc, bảo vệ sự bình yên cho xã hội, cần phải xử lý nghiêm đối với các bị cáo nhằm trừng trị, giáo dục các bị cáo và đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo trong vụ án thì thấy: Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo cùng tham gia đánh bạc nên giữ vị trí ngang nhau.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ: Các bị cáo đều lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bản thân chưa có tiền án tiền sự. Trong vụ án này các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã Th khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi bỏ trốn các bị cáo đã ra đầu thú để mong được hưởng sự khoan hồng của pháp luật, nên các bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm h, p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 51 luật Hình sự năm 2015. Bản thân bị cáo Nguyễn Văn Th là lao động chính trong gia đình, đang phải nuôi con nhỏ đã có đơn đề nghị có xác nhận của chính quyền địa phương nên bị cáo Th được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa đề nghị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với bị cáo Phạm Văn T và áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo Nguyễn Văn Th là có căn cứ. Vì vậy không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo T được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền địa phương và phạt tiền đối với bị cáo Th cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo và phòng ngừa chung; đồng thời thể hiện sự khoan hồng của pháp luật là phù hợp với quy định tại Điều 30; Điều 31 Bộ luật Hình sự 1999. Bị cáo T đã bị tạm giữ 6 ngày nên được quy đổi 01 ngày tạm giữ bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ và được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt. Về khấu trừ thu nhập bị cáo T nghề nghiệp làm ruộng, thu nhập thấp, không ổn định lại đang phải nuôi ba con nhỏ ăn học nên miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo T là phù hợp.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét cần phạt Phạm Văn T một khoản tiền nhất định để sung quỹ Nhà nước là phù hợp.

[8] Về xử lý vật chứng của vụ án: Vật chứng của vụ án đã được xử lý tại bản án hình sự sơ thẩm số 02/HSST ngày 24-01-2018 của Tòa án nhân dân huyện HH nên Hội đồng xét xử không cần xem xét giải quyết.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 31 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Phạm Văn T.

- Căn cứ khoản 1 Điều 248; điểm h, p khoản 1 Điều 46; Điều 30 Bộ luật Hình sự năm 1999; khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 đối với bị cáo Nguyễn Văn Th.

1. Tuyên bố các bị cáo Phạm Văn T, Nguyễn Văn Th phạm tội "Đánh bạc":

- Xử phạt bị cáo Phạm Văn T 12 (mười hai) tháng, cải tạo không giam giữ được khấu trừ 6 ngày tạm giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 11 tháng 12 ngày; thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Phạt bổ sung 3.000.000đ (ba triệu đồng). Giao bị cáo Phạm Văn T cho UBND xã Hải L giám sát giáo dục trong thời gian chấp hành án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo T.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Th 12.000.000đ (mười hai triệu đồng) để sung quỹ nhà nước, bị cáo phải nộp 1 lần trong thời hạn 1 tháng kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a Điều 23 Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án.

Buộc mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND huyện HảiHậu: 02 bản;
- Công an huyện Hải Hậu: 02 bản;
- UBND xã Hải L: 01 bản;
- Các bị cáo: 02 bản;
- Lưu hồ sơ vụ án: 02 bản;
- Lưu Vp: 01 bản.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lại Văn Tùng